TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÍNH KỶ LUẬT CHO SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trần Hoàng Tinh*, Trần Văn Khánh, Nguyễn Trung Kiên
Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên trong trung tâm là chức năng quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp. Tuy nhiên, trên thực tế hiện nay công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên tại các trung tâm còn có những hạn chế nhất định, do đó chúng tôi đã đề xuất một số biện pháp, nhằm tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên tại các Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: *Kiểm tra, đánh giá, kỷ luật, quản lý, sinh viên.*

MỞ ĐẦU

Về mục đích của công tác kiểm tra, Bác viết: "*Có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và lực lượng to tát của nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời*" [1].

Công tác kiểm tra, đánh giá (KTĐG) hoạt động giáo dục tính kỷ luật (GDTKL) cho sinh viên (SV) tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh (gọi tắt là trung tâm) vừa là chức năng, vừa là biện pháp không thể thiếu của nhà quản lý. KTĐG là vừa điều tra, xem xét kết quả của một quá trình, một sự việc đã kết thúc, vừa chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho chu trình chỉ đạo mới. Quản lý mà không có KTĐG thì quản lý sẽ kém hiệu quả và trở thành quan liêu. "*Kiểm tra là theo dõi, giám sát, đánh giá các thành quả hoạt động và tiến hành các hoạt động sửa chữa, uốn nắn nếu cần thiết*" [2]. Theo Phan Trọng Ngọ: "*Đánh giá trong dạy học bao gồm việc thu thập thông tin về một lĩnh vực nào đó trong dạy học; nhận xét và phán xét đối tượng đó, trên cơ sở đối chiếu các thông tin thu nhận được với mục tiêu được xác định ban đầu*" [3].

Nguyên tắc KTĐG, phải đảm bảo tính chính xác, khách quan và có tính bồi dưỡng, đôn đốc, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ. Kết quả KTĐG phải phản ánh đúng thực trạng về đối tượng. Cần phải huy động CBQL cốt cán tham gia vào quá trình KTĐG, biến quá trình KTĐG thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của các cá nhân, tổ chức.

Phương pháp KTĐG, để thu thập và có được những thông tin tin cậy, khách quan về hoạt động giáo dục, cần sử dụng nhiều phương pháp KTĐG khác nhau. Việc lựa chọn và sử dụng phương pháp nào là tùy thuộc đặc điểm đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, thời gian và tình huống cụ thể. Các phương pháp được sử dụng gồm: Phương pháp quan sát; phương pháp phân tích tài liệu, kết quả; phương pháp tham dự các hoạt động giáo dục cụ thể.

Hình thức KTĐG như: theo thời gian (định kỳ, đột xuất); theo nội dung (chuyên môn, nghiệp vụ và chuyên đề); theo phương pháp (trực tiếp, gián tiếp và xác xuất). Với các hình thức KTĐG trên, nhằm giúp nhà quản lý đánh giá được mức độ tiến bộ của cá nhân hay đơn vị.

Như vậy, KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm là khâu đặc biệt quan trọng trong chu trình quản lý, đảm bảo mối liên hệ ngược thường xuyên, kịp thời giúp người quản lý, hình thành cơ chế điều chỉnh hướng đích trong quá trình quản lý. KTĐG hoạt động GDTKL cho SV được xác định là một công cụ góp phần tăng cường hiệu lực quản lý, mở rộng dân chủ trong quản lý Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) cho SV tại trung tâm.

* *Tel: 0988.114.316; Email: tinhqptn@gmail.com*

Bảng 1. *Thang đo thực trạng công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm*

Mức điểm	Mức độ	Điểm TB (ĐTB)	Mô tả, diễn giải thang đo	
			Tần suất	Mức độ đánh giá
4	Tốt	ĐTB ≥ 3,5	Rất thường xuyên	Rất tốt
3	Khá	2,5 ≤ ĐTB < 3,5	Thường xuyên	Tốt
2	Trung bình	1,5 ≤ ĐTB < 2,5	Chưa thường xuyên	Trung bình
1	Yếu	ĐTB < 1,5	Không thực hiện	Chưa tốt

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Với mục đích khảo sát nhằm đánh giá thực trạng từ đó, phân tích đánh giá những điểm mạnh và những hạn chế, làm cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp tăng cường công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm. Chúng tôi tiến hành khảo sát ở 05 trung tâm (Trung tâm GDQPAN - Đại học Quốc gia Hà Nội; Trung tâm GDQPAN - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh; Trung tâm GDQPAN - Đại học Sư phạm Hà Nội II; Trung tâm GDQPAN - Đại học Huế và Trung tâm GDQPAN - Đại học Thái Nguyên), với đối tượng là: *Ban Giám đốc, Trưởng, Phó Phòng, Khoa = 20 đ/c; Cán bộ quản lý SV = 30 đ/c và Giảng viên = 150 đ/c*, tổng số phiếu phát ra là 200 và thu về là 200; thời gian tiến hành khảo sát năm học 2016–2017.

Để thu thập thông tin và nghiên cứu thực trạng công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm, chúng tôi đã thiết kế *Phiếu điều tra thực trạng,* ở mỗi nội dung được thiết kế theo dạng câu hỏi đóng với 04 khả năng lựa chọn thể hiện ở 04 mức độ từ cao xuống thấp. Trước khi trả lời các câu hỏi, đối tượng khảo sát có thời gian nghiên cứu và được giải thích cụ thể, rõ ràng từng nội dung trong phiếu hỏi.

Khi có kết quả điều tra khảo sát, chúng tôi sử dụng nhiều phương pháp xử lý số liệu trong phần mềm SPSS phiên bản 16.0 trong môi trường Window, các phép toán thống kê được sử dụng trong nghiên cứu này là phân tích thống kê mô tả với thang đánh giá. Trong thang đo, điểm thấp nhất là 1 và điểm cao nhất là 4 tương ứng với các tiêu chí của thực trạng về tần suất sử dụng các hình thức và kết quả sử dụng các yêu cầu của công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm như bảng 1.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Thực trạng công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV

Tần suất thực hiện nội dung, hình thức KTĐG hoạt động GDTKL cho SV

Từ bảng 2 cho thấy, chỉ có nội dung số 5, 6 và 7 có kết quả đánh giá đạt mức độ khá, khi có điểm trung bình trong khoảng từ 3,47 điểm và 3,49 điểm. Trong khi đó, các nội dung còn lại chỉ được đánh giá mức độ thực hiện là trung bình (trong khoảng từ 2,28 điểm đến 2,35 điểm).

Cụ thể đối với các nội dung từ 1 đến 4 có kết quả đánh giá tần suất không thực hiện là khá cao (từ 13,50% đến 15,50%), đánh giá ở mức độ chưa thường xuyên (từ 44,00% đến 49,50%) và chỉ có dưới 40% đánh giá tần suất thực hiện ở mức thường xuyên và rất thường xuyên. Đây là nội dung rất cần thiết của hoạt động giáo dục, tuy nhiên nội dung này trong thời gian vừa qua lại chưa được quan tâm đúng mức, có thời điểm còn không thực hiện, do đó đội ngũ giảng viên (GV) dần dần bỏ việc củng cố, xây dựng hồ sơ chuyên môn.

Ở nội dung số 5, 6 và 7 không có đồng chí nào đánh giá là không thực hiện, đại đa số cho rằng việc thực hiện 3 nội dung này là thường xuyên và rất thường xuyên, chỉ có khoảng 9,50% đến 10,50% số người được hỏi đánh giá tần suất thực hiện ở mức bình thường. Thực tế phản ánh, hiện nay tại các trung tâm đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và đội ngũ GV, CBQL SV đang tập trung nhiều vào công tác rèn luyện SV, thông qua việc hoạt động duy trì SV chấp hành các quy định về đi lại, xưng hô chào hỏi, lễ tiết tác phong.

Bảng 2. *Kết quả đánh giá tần suất thực hiện nội dung, hình thức KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm*

Nội dung, hình thức KT, ĐG	Tần suất thực hiện								Điểm trung bình
	Rất thường xuyên		*Thường xuyên*		*Chưa thường xuyên*		*Không thực hiện*		
	SL	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	
1. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV	11	5,50	64	32,00	94	47,00	31	15,50	**2,28**
2.Dự giờ thăm lớp (trên giảng đường, ngoài thao trường, giờ tự học, tự luyện tập)	13	6,50	61	30,50	99	49,50	27	13,50	**2,30**
3.Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của CBQLSV	12	6,00	63	31,50	95	47,50	30	15,00	**2,29**
4. Kiểm tra kết quả tổ chức các HĐNK	14	7,00	70	35,00	88	44,00	28	14,00	**2,35**
5. KTĐG kết quả GDTKL cho SV thông qua việc chấp hành các chế độ ngày, tuần	115	57,50	64	32,00	21	10,50	0	0	**3,47**
6. KTĐG kết quả GDTKL cho SV thông qua việc chấp hành qui định về lễ tiết, tác phong, xưng hô chào hỏi	112	56,00	69	34,50	19	9,50	0	0	**3,47**
7. KTĐG kết quả GDTKL cho SV thông qua việc chấp hành qui định về đi lại và báo cáo.	118	59,00	61	30,50	21	10,50	0	0	**3,49**

Bảng 3. *Kết quả thực hiện các yêu cầu trong quản lý GDTKL cho SV tại trung tâm*

Nội dung yêu cầu	Mức độ đánh giá								Điểm trung bình
	Rất tốt		*Tốt*		*Trung bình*		*Chưa tốt*		
	SL	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	
1. Từng cán bộ, GV phải có kế hoạch GDTKL cho SV; từng SV phải có kế hoạch tự rèn luyện (từng tuần và cho cả khóa học)	12	6,00	79	39,50	76	38,00	33	16,50	**2,35**
2. Kế hoạch quản lý GDTKL cho SV phải phù hợp với mục tiêu giáo dục, đào tạo của trung tâm	17	8,50	88	44,00	70	35,00	25	12,50	**2,49**
3. Tổ chức cho GV và CBQLSV thực hiện các nội dung theo đúng kế hoạch đề ra	15	7,50	83	41,50	73	36,50	29	14,50	**2,42**
4. Thường xuyên đổi mới phương pháp giáo dục và quản lý GDTKL cho SV	19	9,50	83	41,50	57	28,50	41	20,50	**2,40**
5. Phát huy vai trò của các tổ chức trong giáo dục và quản lý GDTKL cho SV	65	32,50	107	53,50	21	10,50	7	3,50	**3,15**
6. Giáo dục và quản lý GDTKL cho SV ở mọi lúc, mọi nơi, trong mọi hoạt động.	88	44,00	94	47,00	14	7,00	4	2,00	**3,33**
7. Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết công tác giáo dục và quản lý GDTKL cho SV.	118	59,00	65	32,50	14	7,00	3	1,50	**3,49**

Kết quả thực hiện các yêu cầu trong quản lý GDTKL cho SV tại trung tâm

Để có được kết quả cao trong hoạt động GDTKL cho SV, đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đã đề ra một số yêu cầu trong quá trình thực hiện, xong trên thực tế kết quả thực hiện những yêu cầu này lại không được như mong muốn. Cụ thể, chỉ có yêu cầu số 5, 6 và 7 thực hiện đạt kết quả ở mức độ khá, khi có điểm đánh giá trung bình từ 3,15 điểm đến 3,49 điểm, nhưng vẫn có đồng chí đánh giá ở mức chưa tốt ở cả 3 yêu cầu này.

Đối với các yêu cầu số 1, 2, 3 và 4 kết quả khảo sát (Bảng 3) cho thấy, điểm trung bình chỉ từ 2,35 điểm đến 2,49 điểm, đạt mức độ trung bình. Các yêu cầu này có tỷ lệ đánh giá mức độ thực hiện chưa tốt là khá cao (khoảng từ 12,50% đến 20,50%), như yêu cầu số 4 đánh giá thực hiện chưa tốt đến 20,50% và cả 4 yêu cầu trên có tỷ lệ đánh giá ở mức thực hiện tốt không quá 10%.

Khi tiến hành phỏng vấn trực tiếp một số CBQL, GV được biết, việc đề ra các yêu cầu cần phải thực hiện trong công tác quản lý GDTKL cho SV là rất hợp lý, tuy nhiên hiện nay tại trung tâm kết quả thực hiện các yêu cầu này còn hạn chế. Từ vấn đề này đặt ra, trong thời gian tới đội ngũ CBQL phải tăng cường công tác KTĐG ở tất các các khâu trong hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm.

Tăng cường công tác KTĐG trong hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm

Công tác đánh giá có liên quan chặt chẽ với công tác kiểm tra và là kết quả của kiểm tra, vì vậy KTĐG luôn đi liền với nhau. Tăng cường công tác KTĐG là phải xây dựng quy trình, nội dung, phương pháp, phải xác định tiêu chí, cơ chế và điều kiện để thực hiện, bên cạnh đó chế độ khen thưởng, xử lý kỷ luật được tiến hành kịp thời sẽ là động lực thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu, tự hoàn thiện của mỗi cá nhân, tổ chức, đoàn thể.

Xây dựng quy trình, nội dung và phương pháp KTĐG nhằm nâng cao chất lượng GDTKL cho SV

Công tác KTĐG phải theo đúng quy trình, đó là phải nghiên cứu các văn bản pháp quy; xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của lãnh đạo trung tâm; xây dựng các tiêu chí, xác định chuẩn về tính kỷ luật của SV; xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch công tác KTĐG; đôn đốc triển khai thực hiện; tiến hành phân tích kết quả, nhận xét và kết luận.

Nội dung KTĐG, cần tập trung vào việc xây dựng kế hoạch GDTKL cho SV bảo đảm tính khoa học, hợp lý và khả thi; chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ của các lực lượng giáo dục; cơ chế vận hành của cả bộ máy trong trung tâm; việc ra các quyết định quản lý của các chủ thể quản lý, nhất là tính hợp pháp, phù hợp, đúng trình tự, thủ tục; về nội dung, biện pháp GDTKL cho SV, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, qua đó xem xét tính hiệu quả của việc quản lý, những vấn đề đặt ra cần phải điều chỉnh, bổ sung, khắc phục.

Phương pháp KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm phải căn cứ vào kế hoạch của khóa học (kế hoạch GDQPAN) để thực hiện cho phù hợp. Do đó, phương pháp phải rất linh hoạt, có thể kiểm tra thường xuyên; kiểm tra định kỳ; kiểm tra đột xuất; kiểm tra theo từng tuần; kiểm tra sau khi kết thúc khóa học; đồng thời với từng đối tượng SV của từng trường (ngành nghề đào tạo) phải khác nhau, đối tượng SV là con em dân tộc miền núi phải khác với SV ở vùng đồng bằng, thành phố...

Xác định yêu cầu công tác KTĐG đối với các lực lượng giáo dục

Yêu cầu đối với trung tâm, các phòng, khoa và đơn vị quản lý SV, khi KTĐG phải chuẩn bị kế hoạch, nội dung cụ thể, chi tiết. Sau kiểm tra phải có kết luận và có biện pháp giải quyết đúng đắn, hướng mọi SV tiếp tục phấn đấu. Công tác KTĐG phải được tiến hành khách quan, tránh tình trạng đánh giá chủ quan, đó là phải bám vào những tiêu chí đã được xây dựng và phải gắn với mục tiêu, yêu cầu GDQPAN. KTĐG phải chỉ ra được những mặt tích cực và những hạn chế; phát hiện được những nhân tố tích cực, trong chấp hành và rèn luyện tính kỷ luật.

Yêu cầu đối với cán bộ quản lý, nhất là CBQLSV, khi thực hiện KTĐG phải nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng, yêu cầu nội dung và quy trình hoạt động GDTKL cho SV. Thường xuyên quán triệt các văn bản, hướng dẫn của cấp trên về GDTKL đến SV. Phải có phương pháp tác phong làm việc một cách khách quan, khoa học; có tinh thần trách nhiệm cao và có sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các phòng, khoa chức năng. Phải duy

trì nghiêm nền nếp, chế độ đã được quy định trong nội quy quản lý, rèn luyện SV.

Yêu cầu đối với SV, khi KTĐG phải quán triệt và thực hiện nghiêm các kế hoạch, chỉ thị, hướng dẫn, các quy chế, quy định của cấp trên về công tác KTĐG; xây dựng kế hoạch và tích cực tham gia công tác KTĐG, đảm bảo đạt được kết quả cao nhất trong các đợt kiểm tra nhận thức, cũng như đánh giá việc chấp hành kỷ luật, rèn luyện tính kỷ luật của bản thân.

Xây dựng các tiêu chí và chuẩn trong công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV

Để triển khai thực hiện KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm, trước tiên CBQL cần xây dựng tiêu chí của công tác KTĐG. Nội dung tiêu chí KTĐG được xây dựng trên kế hoạch hoạt động GDTKL cho SV; căn cứ tiến trình thực hiện công tác giáo dục đó, đánh giá mức độ hoàn thành của các chỉ tiêu đặt ra cho các lực lượng giáo dục, từ đó sẽ xác định được chuẩn đánh giá.

Khi đã có chuẩn đánh giá, đội ngũ CBQL tiến hành xây dựng kế hoạch KTĐG; kế hoạch này thực hiện theo tiến trình thời gian của từng tuần học và mỗi khóa học, để công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV được tiến hành song song và hỗ trợ cho công tác GDQPAN tại trung tâm, ngoài các nội dung yêu cầu trong quản lý GDTKL cho SV tại trung tâm, cần bổ sung các yếu tố sau:

Một là lực lượng tham gia vào công tác kiểm tra phải có đủ đại diện các thành phần của các lực lượng giáo dục trong trung tâm (Ban Giám đốc; Tổ chức đoàn thể; các phòng, khoa, đơn vị quản lý SV);

Hai là trong quá trình kiểm tra cần có sự phân công, phân cấp và giao nhiệm vụ một cách rõ ràng, đồng thời cần có sự hợp tác, phối hợp nhịp nhàng và thống nhất cao giữa các thành viên trong đoàn kiểm tra;

Ba là trong quá trình tổ chức KTĐG phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức như: kiểm tra thường xuyên với kiểm tra đột xuất, kiểm tra trực tiếp với kiểm tra gián tiếp, kiểm tra của đoàn kiểm tra và tự kiểm tra;

Bốn là CBQL phải đánh giá quá trình thực hiện KTĐG đã đúng quy trình hay chưa, đã bám sát vào tiêu chí đánh giá hay chưa, có phản ánh đúng thực chất hay không, hoạt động phối hợp giữa các lực lượng như thế nào, vai trò của các lực lượng trong trung tâm đối với việc hình thành tính kỷ luật của SV.

Để hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm đạt hiệu quả cao, tất yếu phải tiến hành công tác thi đua, khen thưởng. Muốn vậy, trung tâm cần xây dựng các tiêu chí thi đua, khen thưởng những cá nhân, tập thể, lực lượng giáo dục với các hình thức và quy mô đa dạng, phong phú, có tính chất nêu gương, thể hiện được vai trò của tính kỷ luật trong GDQPAN.

Cùng với khen thưởng, công tác xử lý kỷ luật cũng cần được đặt ra, các hình thức kỷ luật được áp dụng cho tập thể và cá nhân tương ứng với mỗi mức độ, lỗi vi phạm là biện pháp không mong muốn, nhưng tất yếu cần thiết. Do đó, trung tâm cần xây dựng khung xử lý các lỗi vi phạm của các lực lượng làm hoạt động GDTKL và SV trong quá trình học tập rèn luyện tại trung tâm.

Xác định các điều kiện để thực hiện tốt công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV

Các lực lượng trong trung tâm phải nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng, của công tác KTĐG hoạt động GDTKL cho SV. Thường xuyên quán triệt, nắm vững các văn bản, hướng dẫn của cấp trên về hoạt động GDTKL của SV, đồng thời phổ biến đầy đủ, kịp thời đến đối tượng quản lý.

Trước khi tiến hành công tác KTĐG phải lập kế hoạch cụ thể, chi tiết, trong đó phải xác định rõ: mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, tổ chức, phương pháp, lực lượng thành phần, đối tượng và công tác đảm bảo. Sau KTĐG phải có kết luận và có biện pháp giải quyết, hướng đối tượng được KTĐG tiếp tục phấn đấu vươn lên.

Lực lượng kiểm tra phải do những CBQL có trình độ, phẩm chất năng lực tiến hành. Công tác KTĐG phải khách quan, khoa học, theo tiêu chí đã được xây dựng và phải gắn với mục tiêu, yêu cầu GDQPAN cho SV.

Phải có sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan chức năng, đảm bảo đánh giá đúng thực trạng hoạt động GDTKL cho SV và đặc biệt rất cần có sự tham gia tích cực của SV vào công tác KTĐG.

KẾT LUẬN

Như vậy, KTĐG là một chức năng rất quan trọng của hoạt động quản lý, thông qua đó có thể đánh giá sự hợp lý, kết quả đạt được cũng như những hạn chế tồn tại của việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, phương pháp giáo dục mà các lực lượng sư phạm đã áp dụng. Nếu KTĐG hoạt động GDTKL cho SV tại trung tâm chính xác, trung thực, công bằng, khách quan sẽ có tác dụng giúp đội ngũ CBQL xác định được mức độ giá trị, các yếu tố ảnh hưởng, từ đó tìm ra được nguyên nhân và đề ra được những giải pháp điều chỉnh có hiệu quả./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2003), *Tập bài giảng Tâm lý học quản lý*, Hà Nội.
2. *Hồ Chí Minh toàn tập* (1995), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr. 520-521.
3. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

SUMMARY

STRENGTHEN EXAMINATION AND EVALUATION OF DISCIPLINARY EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS AT NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION CENTERS IN THE CURRENT PHASE

Tran Hoang Tinh*, Tran Van Khanh, Nguyen Trung Kien
Thai Nguyen Center for National Defense and Security Education

Examination and evaluation of disciplinary education activities for students in the center is the function of management staff at all levels. However, in practice, the current monitoring and evaluation of disciplinary education activities for students at the centers has certain limitations, so we have proposed some measures, aimed at intensifying the work of examining and evaluating the effect of disciplined education for students at the national defense and security education centers in the current period.

Keywords: *examination, evaluation, discipline, management, students.*

Ngày nhận bài: 03/10/2017; Ngày phản biện: 06/12/2017; Ngày duyệt đăng: 21/3/2018

* *Tel: 0988.114.316; Email: tinhqptn@gmail.com*

179(03)
Năm 2018
Tạp chí Khoa học và Công nghệ
Journal of Science and Technology

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content | **Page**

Nghiem Thi Ho Thu - Formation basis of Ngoc Giao's prose characteristics 3

Vu Thi Hanh - From new consiousness of gender characteristics to new women in Vietnamese novels at the beginning of 21st century 9

Pham Thi Ngoc Anh - Applications of water-wave icons on contemporary sculpture of monuments in Viet Nam 15

Phung Phuong Nga, Doan Duc Hai - Symbols in Nguyen Xuan Khanh's novels (the cases of novels *Hồ Quý Ly, Mẫu thượng ngàn,* and *Đội gạo lên chùa*) 21

Vu Thuy Hang, Doan Thi Hong Nhung - Discussion on classification of the motherworship religion 25

Pham Van Hung, Nguyen Huy Hung, Nguyen Thi Thu Huong - Thai Nguyen University's assessment of program learning outcomes through the assessment of senior students near their completion of their undergraduate degree 31

Hoang Duy Tuong - Solutions to enhance physical education efficiency for students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy – Thai Nguyen University 37

Hoang Thu Thuy, Ly Trung Thanh - Nguyen Ai Quoc – Ho Chi Minh – who set the foundation for the special relationship between Vietnam and Laos 45

Tran Thi Lan - Applying the tectonic theory to teaching "the basic principles of the Marxism - Leninism" in universities 49

Nguyen Thanh Tu - Some solutions to enhance the quality of teaching and learning English at University of Transport Technology, Thai Nguyen Campus 55

Nguyen Thi Hoai Thu - Methods of active teaching for efficient development of Vietnamese speaking skill for foreign students at Military Technical Academy 61

Ngo Thi Lan Anh, Vo Van Tri - Necessity of educating the consciousness of ecological environment protection for youth in Long Xuyen city, An Giang province 67

Le Van Hieu - Communications projected by the model "propaganda department" in communes, wards, township and "commander" in villages, cities in Bac Ha district (Lao Cai province) 73

Tran Hoang Tinh, Tran Van Khanh, Nguyen Trung Kien - Strengthen examination and evaluation of disciplinary education activities for students at national defense and security education centers in the current phase 79

Nguyen Mai Anh, Nguyen Thi Hoang Lan - Renovation of legal education content in the bachelor's degree program in political education of Thai Nguyen University of Education to meet the requirements of the new general education curriculum 85

Do Thi Ngoc Phuong, Tran Thi Thao - Project power in the study of the English written language used by the second-year English majors at Thai Nguyen University of Education 91

Vu Dinh Bac, Ly Mai Huong, Hoang Thi Hong Hanh - Using group-work activities to improve English speaking skill for the first year English majors at Thai Nguyen University of Education 97

Nguyen Thi Hang, Le Thi Quyen, Nguyen Le Mai, Vu Thi Lenh - Organizing the experiential learning in teaching the theme "pests and disease of plants" (Technology 10 in high school) 103

Nguyen Thi Khuong - Applying the flipped classroom model in teaching citizen education subject in high school 109

Lai Thu Uyen, Vu Dinh Bac, Nguyen Thanh Long - Enhance grammar of third-year students of English major through peer check at Thai Nguyen University of Education 115

Nguyen Thi Hong Chuyen, Ha Thi Nhu Quynh - Imitation technique in improving 2nd year non-English major students' oral competence discourse at Thai Nguyen University of Education 121

Nguyen Nam Ha, Nguyen Thi Thuy - Assessment on physical condition of students at Thai Nguyen University 127

Vu Thi Thanh Thuy, Chu Van Trung, Cao Thuy Linh - Research on the current and potential developments of Thai Nguyen tourism industry 133

Tran Thi Ngoc Ha - Researching household economy model for sustainable management and use on sloping land in tea growing areas in La Bang commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province 139

Nguyen Van Tam, Ha Thi Hoa, Bui Thi Minh Ha, Le Thi Hoa Sen, Dang Thi Huong - Impact of resource factors on livelihood diversification of tea growing households in Dai Tu district, Thai Nguyen province 143

Hoang Van Hai, Hoang Thi Thu Hang - The effects of fertilizers on rice yield in Thai Nguyen 149

Dang Thuong Hoai Linh, Ly Thu Trang - The international and Vietnamese laws on protection of well-known trademarks 155

Do Tuyet Ngan - The role of women with community based tourism development in Nghia Lo town, Yen Bai province 163

Vu Thi Thu - Assessing the agricultural land use change under the climate change context in Giao Thuy district, Nam Dinh province 169

Pham Thi Thanh Mai, Tran Le Kim, Nguyen Thi Lan - Enhancing the application of science and technology advances into tea production in Thai Nguyen city 175

Nguyen Thi Bich Hanh, Nguyen Thi Thu Thuy - Assessment of efficiency of agricultural land use in Yen Phuc commune, Van Quan district, Lang Son province 181

Dang Quynh Trinh, Tran Van Hung - Business income tax inspection for non-state enterprises in Pho Yen district, Thai Nguyen province 187